

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 28/6/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn Ngọc**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông **Mai Văn Thanh**

2- Ông **Lê Văn Vững**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang - Cán bộ Tòa án huyện Tháp Mười.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2017, tại trụ sở Tòa án huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1974; HKTT: Ấp 3, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp; Ở: Ấp 3, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hóa 1/12; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1942 (mất sức lao động); chồng Nguyễn Thanh B (đã chết), con 02 người; tiền án tiền sự, không; tạm giữ ngày 19/03/2017; tạm giam ngày 22/3/2017; đến ngày 09/7/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười và có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị L bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 03/6/2015, Cao Mỹ Dung, Nguyễn Thị L và một số hội viên khác đến nhà của anh Nguyễn Văn Y thuộc ấp 4, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp để khai hui do vợ của anh Y tên Trần Thị Đ làm chủ hui. Trong lúc chờ chị Đ đi khám bệnh về để khai hui, bà Dương Thị T

(là mẹ ruột của anh Y) rủ Mỹ D và Liễu đánh bài tứ sắc ăn tiền thì cả hai đồng ý. Bà T kêu cháu nội tên T đi mua mười hai bộ bài tứ sắc với giá 13.000 đồng và lấy một tấm giấy cacton lót trên tấm đệm đã được trải sẵn trên sàn nhà của anh Y để đánh bạc. Sòng bạc ban đầu có ba tụ chơi gồm: Cao Mỹ D ngồi tụ ngay cửa hướng ra sông; bên tay phải Mỹ D là tụ của T; bên tay phải của T là tụ của L.

Chơi được khoảng bốn đến năm bàn thì các chị Nguyễn Thị Xuân L, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị D đến sòng bạc. Bà T thấy có đông người nên rủ hùn lại với nhau để chơi từ 2.000 đồng trên lệnh tăng lên thành 5.000 đồng trên một lệnh, tất cả đều đồng ý. L với T chơi một tụ, Mỹ D với D chơi một tụ, H và L chơi một tụ. Lúc này Nguyễn Thị Kim T đến và nói xin tham chơi rồi ngồi xuống sòng bạc.

Hình thức chơi là sử dụng loại bài tứ sắc 112 lá, ban đầu đánh mỗi lệnh là 2.000 đồng, sau tăng lên 5.000 đồng. Quy định ai thắng thì làm cái, chia bài. Chia bài xong xem bài nếu đồng ý chơi thì tham gia đánh, còn bài xấu mà không chơi thì chung cho nhà cái 5.000 đồng. Nếu nhà cái bỏ bài thì chung 20.000 đồng cho các tụ con chia ra. Nếu không bắt bài thì không chung. Khi chia bài xong, nếu một trong các tụ con không bắt bài thì các tụ còn lại tiếp tục đánh, nếu tất cả các tụ con đều không bắt bài thì tụ cái chia bài lại. Khi các bị can tham gia chơi bốn tụ, chơi được ba bàn thì bị bắt quả tang. Cụ thể như sau:

Bàn đầu tiên tụ L và T làm cái, L là người chia bài. Tụ của Mỹ Dg và D thì D bắt bài xem thấy bài xấu nên bỏ và chung cho Lộc 5.000 đồng. Tụ của H và L thì H bắt bài và đánh với L nhưng do bài xấu nên L bỏ bài và chung cho H 20.000 đồng. Tụ của T thì không bắt bài do T đang nghe điện thoại.

Bàn thứ hai, tụ của H và L làm cái do H chia bài. Tụ L và tụ D bắt bài lên thấy xấu nên bỏ bài, mỗi tụ chung cho H 5.000 đồng. Tụ của T không bắt bài do đang nghe điện thoại.

Bàn thứ ba, khi H đang chia bài thì lực lượng Công an tiến hành bắt quả tang và thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 5.090.000 đồng cùng nhiều tang vật khác.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận:

Bà Dương Thị T tham gia chơi một tụ cùng với Nguyễn Thị Xuân L. Khi tham gia đánh bạc T mang theo trong người số tiền là 1.150.000 đồng, lấy ra 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền này đã bị thu giữ trên chiếu bạc. Còn 650.000 đồng để trong túi bị thu giữ trong đó có 600.000 đồng là tiền Mỹ D gửi để đóng hội cho Đ, 50.000 đồng là tiền bán vé số mà có.

Bà L khi tham gia đánh bạc mang theo trong người 3.760.000 đồng, sử dụng tất cả vào mục đích đánh bạc, lúc bị bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc.

Nguyễn Thị H (N) là người tham gia chơi một tụ bài cùng với Nguyễn Thị L. Lúc tham gia đánh bạc H mang theo trong người 2.800.000 đồng, định sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc nhưng chưa bỏ ra ngoài. Lúc bị bắt quả tang bị can lấy số tiền này giấu trên dàn chén nhưng bị phát hiện thu giữ. Lúc đánh bạc thắng được 30.000 đồng để ngay dưới chân tại tụ bài và bị thu giữ trên chiếu bạc cùng

với số tiền của L.

Bị can L lúc tham gia đánh bạc mang theo trong người 3.000.000 đồng, định sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc nhưng chưa bỏ ra ngoài do khi chơi bàn đầu tiên thắng nên sử dụng số tiền này để đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang thắng được từ 100.000 đồng – 110.000 đồng, số tiền này để trên chiếu bạc bị Công an thu giữ. Số tiền 3.000.000 đồng để trong túi áo khoác cũng bị Công an thu giữ.

Bà Nguyễn Thị D là người tham gia chơi một tụ cùng với Cao Mỹ D. Khi tham gia đánh bạc Dung mang theo 820.000 đồng. Chia làm hai sấp, tiền chẵn 500.000 đồng để trả tiền mua vịt, tiền lẻ 320.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Lúc đánh bạc lấy ra 10.000 đồng trong sấp 320.000 đồng để chung hai bàn bài thua. Khi bắt quả tang thu giữ 810.000 đồng và có đưa lại 20.000 đồng để uống nước, thu giữ 790.000 đồng, trong đó có 310.000 đồng dùng để đánh bạc.

Bà Cao Mỹ D khi tham gia đánh bạc mang theo trong người 1.000.000 đồng. Trong đó gửi T đóng hui cho Đ 600.000 đồng. Còn 400.000 đồng cho Nguyễn Thị D mượn 200.000 đồng, còn 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Số tiền này đã bị thu giữ trên chiếu bạc lúc bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị can L và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.100.000 đồng.

Đối với hành vi của bà Dương Thị T, Nguyễn Thị Xuân L, Nguyễn Thị D, Cao Mỹ D, Nguyễn Thị H và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 6.100.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng trong tổng số 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo L), vật chứng của vụ án đã được xử lý xong tại Bản án số 01/2016/HSST ngày 05/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Hiện chỉ còn tạm giữ số tiền 2.500.000 đồng và điện thoại di động hiệu Oppo R1001 của bị can L. Tuy nhiên xét thấy tài sản này bị can không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười đã trao trả lại cho bị cáo L.

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 03 đến 06 tháng tù.

- Về vật chứng đã giải quyết xong theo Bản án số 01/2016/HSST, ngày 05/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng và điện thoại di động hiệu Oppo R1001 xét thấy tài sản này bị can không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tháp Mười đã trao trả lại cho bị cáo Liễu nhận vào ngày 26 tháng 5 năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận: Bị cáo đã có hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, quy định ban đầu đánh mỗi lệnh là 2.000 đồng, sau tăng lên 5.000 đồng/lệnh; ai thắng thì làm cái, chia bài. Sòng bạc diễn ra liên tục từ khoảng 11 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 03/6/2015 tại nhà của anh Nguyễn Văn Y (địa chỉ ấp 4, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười) thì bị bắt quả tang.

Xét thấy: Số tiền bắt quả tang trên chiếu bạc là 5.090.000 đồng, số tiền của bà (T, L, H, Mỹ D, D) và bị cáo L sẽ dùng vào việc đánh bạc tổng cộng là 6.100.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng trong số 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo L, số tiền đủ định lượng để kết luận bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”.

Do đó, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, thì Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn có căn cứ.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Xét hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xác phạt lẫn nhau ăn thua bằng tiền mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: *“Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo đánh bài tứ sắc sát phạt ăn thua bằng tiền, nhưng tính chất và mức độ phạm tội không lớn, bị cáo bị tạm giam một thời gian cũng đủ để răn đe, giáo dục. Vì vậy, nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ

nghĩa, nghĩ nên cần thiết xử phạt tù bị cáo bằng thời gian đã tạm giam là hoàn toàn phù hợp.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

Đối với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội “*Đánh bạc*”.

2/- Xử phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 03 (ba) tháng 9 (chín) ngày tù, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ (từ ngày 19/3/2017 đến ngày 28/6/2017).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

3/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Văn Ngọc

